

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị T Thủy
2. Bà Lương Thị Kim Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Thuận, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thương – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 154/2024/HSST ngày 07/11/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 40/2024/TB-TA ngày 24/12/2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn T** – Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1989, tại Điện Bàn, Quảng Nam. Nơi cư trú: Khối V, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ và bà Phan Thị T1. Bị cáo có vợ là bà Đỗ Thị Tường V và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2023. Bị cáo, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Phạm Thị H (đã chết).

- **Đại diện hợp pháp cho bị hại:**

1. Ông Hồ N – Sinh năm 1963. Địa chỉ: Khối phố Cẩm Sa, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (chồng của bị hại).

2. Bà Hồ Thị H1 – Sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 43, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. (con của bị hại).

3. Bà Hồ Thị H2 – Sinh năm 2001. Địa chỉ: Khối phố Cẩm Sa, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (con của bị hại).

4. Ông Hồ Hải V1 – Sinh năm 1984. Địa chỉ: Khối phố Ngân Giang, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (con của bị hại).

Ông Hồ N, bà Hồ Thị H1, bà Hồ Thị H2 ủy quyền cho ông Hồ Hải V1 tham gia tố tụng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe ô-tô hạng B2 được cấp vào ngày 17/12/2018 và có giá trị sử dụng đến ngày 17/12/2028. Chiều ngày 03/6/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX xuất phát từ cửa hàng vật liệu của T tại phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam sau đó lưu thông trên tuyến đường ĐT607A theo hướng Đà Nẵng - Hội An mục đích khi đến đoạn giao nhau sẽ chuyển hướng rẽ phải vào đường ĐH8 đi đến phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam để giao hàng. Khoảng 15 giờ 07 phút cùng ngày, T điều khiển xe di chuyển ở làn đường sát dải phân cách cố định trên tuyến đường ĐT607A hướng Đà Nẵng – Hội An, trước khi đến ngã ba giao nhau trước cổng chợ Điện Nam Bắc thì T thấy tín hiệu đèn giao thông hiển thị màu xanh. Cùng thời điểm này phía trước có bà Phạm Thị H điều khiển xe mô-tô BKS 92F9-8XXX đang chuyển hướng rẽ trái từ sát lề đường bên phải đường ĐT607A theo hướng Đà Nẵng – Hội An qua gần đến đoạn giao nhau với phần đường Hội An – Đà Nẵng để đi vào chợ Điện Nam Bắc. Lúc này, T thấy tín hiệu đèn giao thông màu xanh nên T điều khiển xe ô-tô tải đi vào khu vực ngã ba giao nhau có tín hiệu đèn giao thông nhưng không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên không nhìn thấy bà H đang chuyển hướng rẽ trái. Khi xe ô-tô do T điều khiển vừa đi qua khỏi tín hiệu đèn giao thông tại ngã ba giao nhau, lúc này T mới phát hiện thấy xe mô-tô BKS 92F9-8XXX do bà H điều khiển đang ở làn đường sát dải phân cách cố định trên tuyến đường ĐT607A hướng Đà Nẵng – Hội An. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi có tín hiệu đèn giao thông tại ngã ba giao nhau và khoảng cách giữa hai xe gần (cách nhau khoảng 03m đến 04m) nên T xử lý không kịp, xe ô-tô tải do T điều khiển đã xảy ra va chạm với xe mô-tô do bà H điều khiển. Hậu quả, bà Phạm Thị H tử vong tại hiện trường.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km5+730 đường ĐT607A thuộc khối phố 2A, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Đây là đoạn đường thẳng, phẳng, được thảm nhựa. Đường có 02 phần đường xe di chuyển ngược chiều nhau và ngăn cách nhau bởi dải phân cách cố định dạng xi măng kiên cố. Hiện trường nằm hoàn toàn tại phần đường hướng Đà Nẵng – Hội An. Phần

đường hướng Đà Nẵng – Hội An được chia thành 03 làn đường di chuyển, rộng tổng thể 10,35m và ngăn cách với nhau bởi vạch kẻ đường dạng sơn; trong đó: làn xe sát vỉa hè rộng 3,35m, làn xe sát dải phân cách cố định rộng 3,5m và làn xe ở giữa rộng 3,5m.

Chọn điểm mốc là trụ điện có ký hiệu số 9 nằm tại vị trí chính giữa dải phân cách cố định và mép chuẩn là mép phải đường ĐT607A theo hướng Đà Nẵng - Hội An. Tiến hành khám nghiệm và ghi nhận:

- Vị trí đánh dấu số (1) là vị trí xe mô-tô BKS 92F9-8XXX sau tai nạn. Tại hiện trường, xe mô-tô BKS 92F9-8XXX trong tình trạng ngã nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng dải phân cách, đuôi xe quay về hướng mép đường chuẩn. Cách điểm mốc theo hướng Hội An – Đà Nẵng là 7,1m; cách mép chuẩn 10,6m là vị trí tâm trục bánh xe phía trước của xe mô-tô này; cách mép chuẩn 9,4m là vị trí tâm trục bánh xe phía sau của xe mô-tô này.

+ Vị trí đánh dấu số (2) là vị trí xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX sau tai nạn. Tại hiện trường xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX trong tình trạng đỗ đứng, đầu xe quay về hướng Đà Nẵng – Hội An, đuôi xe quay về hướng Hội An - Đà Nẵng. Cách tâm trục bánh sau xe mô-tô BKS 92F9-8XXX theo hướng Hội An – Đà Nẵng là 0,9m; cách mép chuẩn 8,75m là vị trí tâm mặt ngoài trục trước bên phải xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX; cách mép chuẩn 9m là vị trí tâm mặt ngoài trục sau bên phải xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX.

+ Vị trí đánh dấu số (3) là tử thi Phạm Thị H sau tai nạn. Tại hiện trường, tử thi trong tình trạng nằm ngửa, đầu quay về hướng Hội An – Đà Nẵng, chân quay về hướng Đà Nẵng – Hội An. Cách tâm trục bánh trước xe mô-tô BKS 92F9-8XXX theo hướng Hội An – Đà Nẵng là 0,5m; cách mép chuẩn 10,35m là vị trí khoảng giữa hai gót chân của tử thi; cách mép chuẩn 10m là tâm đỉnh đầu của tử thi.

+ Vị trí đánh dấu số (4) là vị trí điểm cuối dấu vết cày xước mặt đường dạng đường thẳng không liên nét dài tổng thể 20,3m, rộng nhất 0,5m. Tâm điểm đầu vết cày này cách mép chuẩn 9,2m; điểm cuối dấu vết cày này kết thúc tại vị trí phía dưới gác để chân phía trước và gác để chân phía sau bên phải xe mô-tô BKS 92F9-8XXX (bút lục 25-26).

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 344/KLGĐTT-KTHS(PY) ngày 19/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam đối với tử thi Phạm Thị H xác định:

1. Kết quả chính:

- Vết sâu sát, bầm máu, rách da vùng trán, mi mắt, má bên phải; kính râm mắt phải.

- Vết sâu sát, bầm máu không liên tục vùng ngực bụng trái.

- Sờ kiểm tra thấy gãy biến dạng lồng ngực các xương: xương đòn hai bên, xương sườn I, II, III, IV hai bên.

- Chọc dò KHng màng phổi có dịch máu.

- Mở rộng vết thương cổ mu bàn chân trái thấy bầm tụ máu, gãy trật khớp cổ chân phải, đứt mạch máu.

2. Nguyên nhân chết: Phạm Thị H chết do đa chấn thương, cụ thể: chấn thương sọ não, chấn thương ngực, gãy trật cổ chân trái.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã tạm giữ và xử lý các vật chứng sau:

- 01 xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX; 01 giấy biên nhận của Ngân hàng TP Bank đối với chứng nhận đăng ký xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX mang tên Nguyễn Văn T; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX có hiệu lực đến ngày 13/5/2026; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và tự nguyện xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX: đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Văn T.

- 01 xe mô-tô BKS 92F9-8XXX: đã trao trả cho đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là ông Hồ Hải V1 là con trai bà Phạm Thị H.

- 01 đĩa DVD-R 1-16X Speed chứa nội dung diễn biến vụ tai nạn giao thông (đã được niêm phong): chuyển kèm cùng hồ sơ vụ án.

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 490185009996 mang tên Nguyễn Văn T: chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn để xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

+ Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Về dân sự: Đã thỏa thuận xong.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe. Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R 1-16X Speed chứa nội dung diễn biến vụ tai nạn giao thông

Đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện bị hại: Đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có ý kiến, yêu cầu bồi thường về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 15 giờ 07 phút ngày 03/6/2024, tại đường ĐT607A thuộc khối phố 2A, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô-tô tải BKS 92C-227.XX không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đến đoạn ngã ba giao nhau có tín hiệu đèn giao thông dẫn đến va chạm với xe mô-tô BKS 92F9-8XXX do bà Phạm Thị H điều khiển đang chuyển hướng rẽ trái từ phía sát lề bên phải đường ĐT607A hướng Đà Nẵng – Hội An qua gần đến đoạn giao nhau với phần đường Hội An – Đà Nẵng để đi vào chợ Điện Nam Bắc. Hậu quả, bà Phạm Thị H tử vong tại hiện trường. Hành vi điều khiển xe ô tô đi không giảm tốc độ, không nhường đường tại nơi giao nhau khi tham gia giao thông dẫn đến chết người của Nguyễn Văn T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và Điều 24 Luật Giao thông đường bộ là đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Tính mạng của con người là bất khả xâm phạm, bị cáo T là người có giấy phép lái xe theo quy định, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết và hiểu rõ việc khi tham gia giao thông phải chấp hành các quy tắc giao thông đường bộ nhưng do chủ quan, cầu thả bị cáo điều khiển xe không giảm tốc độ, không nhường đường dẫn đến hậu quả chết người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy HĐXX sẽ xem xét về tính chất, hậu quả bị cáo gây ra để xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị hại có Đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có người thân là người có công Cách mạng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng các quy định pháp luật, việc không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo.

[5] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với bà Phạm Thị H, điều khiển xe mô-tô BKS 92F9-8XXX chuyển hướng từ phía sát lề bên phải đường ĐT607A hướng Đà Nẵng – Hội An rẽ trái qua phần đường Hội An – Đà Nẵng để đi vào chợ Điện Nam Bắc chưa đảm bảo an toàn. Hành vi trên của bà H đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 nhưng không phải là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên. Hiện nay, bà Phạm Thị H đã tử vong nên không đề cập đến.

[6] Về vật chứng:

- Đối với các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã trả cho bị cáo, đại diện bị hại Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với giấy phép lái xe hạng B2 số 490185009996 mang tên Nguyễn Văn T, tuyên trả lại cho bị cáo T.

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R 1-16X Speed chứa nội dung diễn biến vụ tai nạn giao thông.

[7] Về phần dân sự: Đã thỏa thuận xong, đại diện hợp pháp cho người bị hại, không yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/01/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về cho Ủy ban nhân dân phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú, phối hợp cùng với gia đình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong thời gian thử thách án treo người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 490185009996 mang tên Nguyễn Văn T. (vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Điện Bàn, biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2024).

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R 1-16X Speed chứa nội dung diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thúy Vân